

KINH NGHIỆM QUỐC TẾ VỀ TRIỂN KHAI CÁC SẢN PHẨM, DỊCH VỤ BẢO HIỂM BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

Các lĩnh vực kinh doanh tiên tiến với những sản phẩm, dịch vụ bảo hiểm đột phá nhằm thích nghi, đối phó với các rủi ro biến đổi khí hậu đã mở ra những cơ hội kinh doanh mới, thể hiện sự thích ứng nhanh của doanh nghiệp cũng như đáp ứng nhu cầu tiêu dùng mới của một nhóm đối tượng khách hàng tiềm năng. Các sản phẩm dịch vụ tiên tiến này được xây dựng theo hướng thích nghi với biến đổi khí hậu, đề phòng, hạn chế tổn thất.

Không nằm ngoài xu hướng chung này, ngành bảo hiểm đã và đang cung cấp những sản phẩm, dịch vụ tiên tiến tới khách hàng. Việc hiểu rõ những tác động kinh tế của biến đổi khí hậu sẽ cho phép các nhà bảo hiểm:

- Quản lý rủi ro thông qua các biện pháp, công cụ đối phó và thích ứng;
- Tân dụng cơ hội kinh doanh mới và đầu tư bền vững;
- Trợ giúp khách hàng trong việc quản lý rủi ro và hạn chế tổn thất thông qua việc chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm và dịch vụ tư vấn;
- Thay đổi hoạt động theo hướng thân thiện với môi trường.

Trong điều kiện biến đổi khí hậu, ngành bảo hiểm cần:

- Phát triển kỹ thuật đánh giá và phân tích rủi ro;
- Áp dụng các điều khoản bảo hiểm phù hợp;
- Phát triển các sản phẩm dịch vụ mới thích ứng với rủi ro mới;
- Tiếp tục nỗ lực đẩy mạnh tính tin cậy của dịch vụ bồi thường; củng cố tư vấn đề phòng, hạn chế rủi ro;
- Chia sẻ kiến thức kinh nghiệm.

Các công ty bảo hiểm hàng đầu thế giới như: Allianz, Munich Re, Tokio Marine & Nichido cũng đã tiến hành nghiên cứu các rủi ro do tác động của biến đổi khí hậu nhằm tính toán phân tích dự phòng phí, thống kê và xây dựng các điều khoản kỹ thuật căn cứ trên các kết quả nghiên cứu này.

Trong phạm vi nghiên cứu của đề tài, bảo hiểm biến đổi khí hậu được xem xét trên 3 khía cạnh:

- Các sản phẩm bảo hiểm mới được xây dựng trong bối cảnh biến đổi khí hậu gây ra những rủi ro mới;
- Các sản phẩm bảo hiểm được phát triển căn cứ trên các sản phẩm đã có (bổ sung thêm các điều khoản mới nhằm phù hợp với diễn biến biến đổi khí hậu);
- Các dịch vụ tư vấn khách hàng/ hạn chế tổn thất.

I. Kinh nghiệm quốc tế trong việc triển khai các sản phẩm, dịch vụ bảo hiểm biến đổi khí hậu

1. Các sản phẩm bảo hiểm biến đổi khí hậu mới

Bảo hiểm biến đổi khí hậu là một lĩnh vực mới trên thế giới. Hiện nay, trên thế giới mới chỉ có loại hình bảo hiểm nông nghiệp, bảo hiểm lũ lụt được xây dựng và phát triển riêng rẽ thành một nghiệp vụ, trong đó các rủi ro được bảo hiểm có liên quan tới biến đổi khí hậu. Ngoài ra, các sản phẩm, dịch vụ bảo hiểm biến đổi khí hậu mới chỉ dừng lại ở việc phát triển bộ quy tắc, điều khoản của các sản phẩm truyền thống, trong đó có bổ sung và điều chỉnh để thích ứng với các rủi ro liên quan tới biến đổi khí hậu cũng như hướng tới các hành động nhằm ngăn chặn cũng như hạn chế diễn biến biến đổi khí hậu như: cắt giảm khí nhà kính, áp dụng công nghệ thân thiện với môi trường...

Từ thực tế trên, luận văn chỉ tập trung nghiên cứu các sản phẩm đã và đang triển khai trên thế giới, phù hợp với thị trường Việt Nam.

1.1 Bảo hiểm lũ lụt

Lũ là hiện tượng dòng nước do mưa lớn tích lũy từ nơi cao tràn về dữ dội làm ngập lụt một khu vực hoặc một vùng trũng, thấp hơn. Lũ có thể gây ra hiện tượng ngập nước của một vùng lãnh thổ (gọi là lụt). Sạt lở, sóng thần, động đất hoặc các thảm họa tự nhiên khác liên quan tới biến đổi khí hậu có thể là nguyên nhân gây ra lũ.

Bảo hiểm lũ lụt là loại hình bảo hiểm cung cấp sự bảo đảm về tài chính cho những tổn thất tài sản do lũ lụt gây ra. Để xác định các mức độ rủi ro lũ lụt cho các dạng tài sản cụ thể, nhà bảo hiểm thường căn cứ vào bản đồ địa hình trong đó chỉ rõ các vùng đất thấp và các khu vực có nguy cơ ngập lụt cao.

Bảo hiểm lũ lụt đã và đang được áp dụng ở nhiều quốc gia Châu Âu, điển hình là Mỹ, Anh, Pháp, Đức. Về mặt lý thuyết, nhà bảo hiểm áp dụng quy luật số đông: xây dựng một mức phí phù hợp với số đông và sử dụng số phí thu được để bồi thường cho một nhóm nhỏ các đối tượng chịu tổn thất. Tuy nhiên, đối với loại hình bảo hiểm lũ lụt, số lượng đối tượng chịu tổn thất lại lớn hơn số lượng người sẵn sàng chi tiền mua bảo hiểm bảo vệ cho tài sản của họ khỏi các rủi ro thuộc phạm vi được bảo hiểm và những người sẵn sàng bỏ tiền mua bảo hiểm lại chính là những người có chịu tác động lớn nhất và có nguy cơ tổn thất cao nhất. Do đó, nhà bảo hiểm không thể thu đủ phí để chi trả bồi thường. Đây chính là nguyên nhân dẫn đến việc bảo hiểm lũ lụt chủ yếu do chính phủ triển khai, doanh nghiệp bảo hiểm vẫn tiến hành khai thác nhưng chủ yếu ở những khu vực rủi ro lũ lụt thấp. Cụ thể, có thể kể đến những trường hợp thành công điển hình trong việc triển khai loại hình bảo hiểm này như:

Bảo hiểm lũ lụt tại Mỹ

Chương trình bảo hiểm lũ lụt quốc gia (National Flood Insurance Program – NFIP) do Quốc Hội Mỹ thành lập nhằm hỗ trợ các đối tượng sở hữu tài sản trong cộng

đồng có thể mua bảo hiểm từ chính phủ để chống lại những tổn thất do lũ lụt gây ra. Chương trình bảo hiểm này được thiết kế nhằm cung cấp một giải pháp tài chính thay thế cho các trợ giúp khi thảm họa trong việc sửa chữa, khắc phục các thiệt hại lên các công trình xây dựng và tài sản liên quan do lũ gây ra.

Các kịch bản rủi ro lũ lụt được bảo hiểm bao gồm:

- Nước lũ do băng tuyết tan: tuyết tan đầu mùa trong khi nền đất vẫn bị đóng băng, dẫn đến ngập lụt

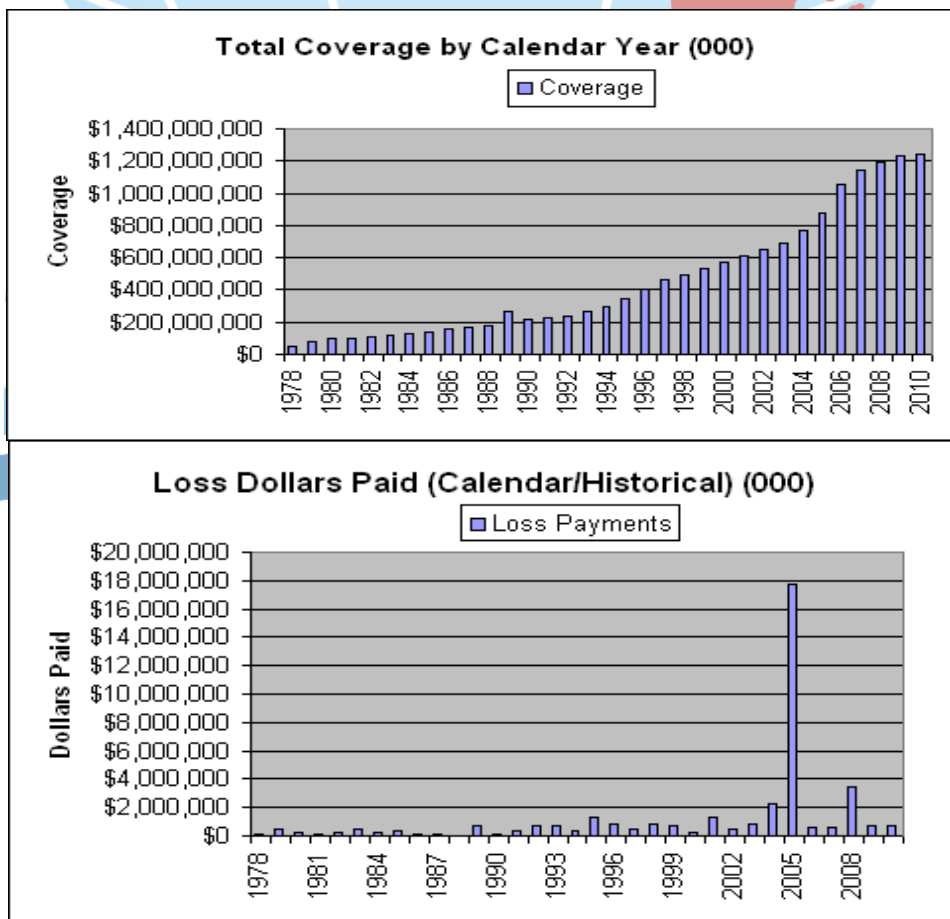
- Lũ quét: Ở những khu vực ít mưa nhưng bất ngờ xuất hiện bão, lốc xoáy gây mưa lớn, nước mưa tích lũy bởi các trường ngại vật cho tới khi vượt quá sức chịu đựng của vật chắn, ào xuống cuốn theo mọi vật trong dòng chảy, gây lũ lụt

- Nước lũ do sự xuất hiện của các công trình mới: Các công trình mới ngăn cản sự thoát nước, ngăn cản dòng chảy của nước do mưa lớn liên tục, gây ngập lụt

- Lũ do vỡ đê

- Lũ lụt do bão nhiệt đới: Tại những khu vực không bị ảnh hưởng của sóng thần, cách xa bờ biển, do biến đổi thời tiết, bão vào sâu hơn, mưa lớn liên tục dẫn tới lũ lụt.

Tính tới 4/2010, chương trình đã bảo hiểm cho khoảng 5 triệu ngôi nhà, phần lớn ở bang Texa và Florida. Kể từ năm 1978, chương trình đã bồi thường trên 38 tỷ đô la, trên 40% trong số đó là cho dân cư ở bang Louisiana. Tuy nhiên, trên phạm vi toàn nước Mỹ, mới chỉ 20% ngôi nhà thuộc diện rủi ro được bảo hiểm bởi bảo hiểm lũ lụt.



**Hình 2.1. Tổng phạm vi bảo hiểm và chi trả bồi thường cho bảo hiểm lũ lụt
tại Mỹ 1978-2010**
(Nguồn: NFIP, 2010)

Công cụ xác định mức độ rủi ro

Bản đồ tỷ lệ bảo hiểm lũ lụt FIRM (Flood Insurance Rate Map) là công cụ hiệu quả của các nhà bảo hiểm Mỹ do Cơ quan Quản lý Trường hợp khẩn cấp Liên Bang xây dựng và ban hành. Bản đồ này cung cấp thông tin về lượng mưa tại các khu vực ở nước Mỹ trong vòng 100 năm qua, chỉ rõ các khu vực có nguy cơ lũ lụt cao và phân định mức độ rủi ro cho từng khu vực. FIRM được cập nhật định kỳ hàng năm cho từng khu vực và được công bố để công chúng theo dõi và bình luận. Căn cứ theo mức độ rủi ro trên FIRM, các nhà bảo hiểm sẽ xác định được nhà ở, văn phòng tại một địa điểm nào đó có được bảo hiểm hay không và mức phí áp dụng tương ứng với mức độ rủi ro tại địa điểm đó là bao nhiêu.

Về cơ bản, các khu vực được phân chia thành hai loại: khu vực rủi ro thấp và trung bình; khu vực rủi ro cao.

Đối tượng được bảo hiểm

Là các ngôi nhà, căn hộ được phân thành hai loại: Ngôi nhà phục vụ cho mục đích sinh sống và ngôi nhà phục vụ cho các mục đích khác (VD: kinh doanh, văn phòng, cho thuê...)

Với ngôi nhà phục vụ cho mục đích sinh sống, đối tượng mua bảo hiểm có thể bao gồm: chủ nhà, người thuê nhà, hộ gia đình sinh sống tại nhà tập thể, căn hộ chung cư.

Phạm vi bảo hiểm

Tương ứng với mức độ rủi ro, người bảo hiểm sẽ lựa chọn đơn bảo hiểm tương ứng. Tại khu vực rủi ro cao, chỉ có **đơn bảo hiểm** tiêu chuẩn được cung cấp. Tại khu vực rủi ro thấp và trung bình, người mua bảo hiểm có thể lựa chọn giữa đơn bảo hiểm tiêu chuẩn và đơn bảo hiểm nâng cao, riêng khu vực duyên hải sẽ có đơn bảo hiểm tiêu chuẩn riêng biệt.

Đơn tiêu chuẩn bao gồm các điều khoản: bảo hiểm tòa nhà, bảo hiểm cho các tài sản bên trong và các chi phí thay thế. Cụ thể:

Điều khoản bảo hiểm tòa nhà sẽ cung cấp phạm vi bảo hiểm cho căn hộ hay địa điểm kinh doanh của khách hàng. Đối tượng được bảo hiểm bao gồm tòa nhà và các trang thiết bị, ứng dụng trên mặt đất là một phần của tòa nhà như: điều hòa trung tâm, tủ lạnh, hệ thống máy rửa bát hoặc lò vi sóng gắn với cấu trúc tòa nhà, hệ thống nước nóng, radio, tủ sách, giấy dán tường, thang máy.... Với tầng hầm, phạm vi bảo hiểm chỉ giới hạn cho: bình đun nước nóng, ống dẫn khí và dẫn nước, điều hòa trung tâm, dây điện, chi phí dọn dẹp sau lũ lụt....

Ngôi nhà phục vụ cho mục đích sinh sống có thể được chi trả quyền lợi bảo hiểm lên tới 250,000 đô la Mỹ theo điều khoản bảo hiểm tòa nhà, và 500,000 đô la Mỹ nếu ngôi nhà phục vụ cho mục đích khác ngoài mục đích sinh sống.

Điều khoản bảo hiểm cho tài sản bên trong tòa nhà: phạm vi bảo hiểm gồm: Quần áo, đồ gỗ; các thiết bị điều hòa không khí dạng cửa sổ; lò vi sóng, máy giặt không gắn với kết cấu tòa nhà, lò nướng ngoài trời, máy đông lạnh, máy giặt và máy là khô quần áo... Tài sản được bảo hiểm theo điều khoản bảo hiểm tài sản bên trong tòa nhà là những đối tượng chưa được bảo hiểm theo điều khoản bảo hiểm tòa nhà (tài sản không gắn liền với tòa nhà và không phải là một phần của tòa nhà).

Đơn bảo hiểm tiêu chuẩn và đơn bảo hiểm nâng cao chi trả quyền lợi bảo hiểm cho tài sản bên trong lên tới 100.000 đô la Mỹ.

Phạm vi **bảo hiểm cho các chi phí thay thế** chỉ được áp dụng khi khách hàng đã mua bảo hiểm tòa nhà và chỉ cung cấp cho nhà ở của các hộ gia đình đơn lẻ hoặc khu căn hộ. Tuy nhiên để đủ điều kiện mua điều khoản này, tòa nhà phải là nơi ở hợp pháp chính thống và thuộc sở hữu của người cư ngụ và tại thời điểm tổn thất phải được bảo hiểm cho 80% chi phí thay thế hoặc mức trách nhiệm cao nhất có thể.

Đơn bảo hiểm nâng cao: bao gồm điều khoản bảo hiểm tòa nhà và bảo hiểm cho tài sản bên trong nhưng quyền lợi bảo hiểm và mức phí bảo hiểm cao hơn, phạm vi bảo hiểm mở rộng hơn. Tuy nhiên, ngoài căn cứ theo mức độ rủi ro, người mua bảo hiểm cũng phải đáp ứng một số yêu cầu khác.

Đối với những hợp đồng tái tục, căn cứ vào lịch sử tổn thất, Đơn bảo hiểm nâng cao không được cung cấp trong một số trường hợp như:

- Đã chi trả tổn thất hai sự kiện, mỗi sự kiện trên 1000 đô la Mỹ
- Từ 3 tổn thất phải bồi thường trở lên, bất kể giá trị bồi thường
- Được chi trả từ Hệ thống Giải cứu thảm họa Liên bang từ 2 lần, mỗi lần trên 1000 đô la Mỹ
- 3 lần được chi trả Hệ thống Giải cứu thảm họa Liên bang, bất kể giá trị
- Một yêu cầu bồi thường cho đơn bảo hiểm lũ lụt và một khoản thanh toán từ hệ thống giải cứu thảm họa do nguyên nhân lũ lụt (bao gồm khoản vay và hỗ trợ), mỗi khoản từ 1000 đô la Mỹ

Tại một số bang, khi tham gia chương trình Bảo hiểm lũ lụt Liên bang, khách hàng có thể lựa chọn thêm phạm vi bảo hiểm bổ sung thông qua Đơn bảo hiểm lũ lụt Mở rộng. Tuy nhiên, đơn bảo hiểm này chỉ được cung cấp ở một số bang nhất định và sẽ bao gồm những điều khoản, phạm vi, điều khoản loại trừ khác.

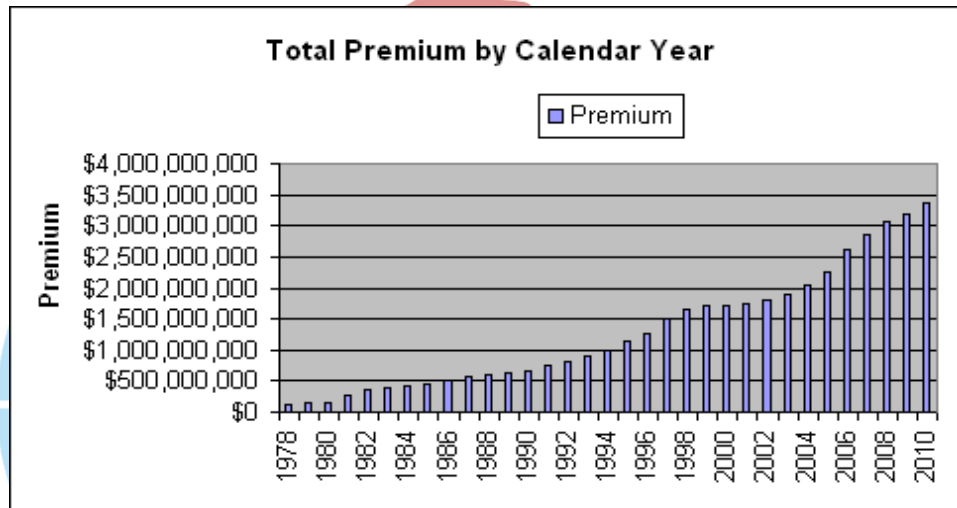
Phí bảo hiểm

Phí bảo hiểm phụ thuộc vào:

- Loại đơn bảo hiểm

- Mức độ rủi ro hiện tại của tài sản được bảo hiểm
- Đối tượng mua bảo hiểm
- Quyền lợi bảo hiểm
- Phạm vi bảo hiểm

Mức phí bảo hiểm có thể dao động từ 567 đô la Mỹ tới 4982 đô la Mỹ áp dụng cho điều khoản bảo hiểm nhà và các tài sản bên trong, từ 162 đô la Mỹ tới 3000 đô la Mỹ áp dụng cho điều khoản bảo hiểm tài sản bên trong, từ 416 đô la Mỹ tới 2022 đô la Mỹ cho điều khoản bảo hiểm tòa nhà.



Hình 2.2. Tổng doanh thu phí bảo hiểm lũ lụt tại Mỹ 1978-2010

(Nguồn: NFIP, 2010)

Tuy nhiên, điều khoản gián đoạn kinh doanh không thuộc phạm vi bảo hiểm trong Chương trình bảo hiểm lũ lụt quốc gia.

Các trường hợp bắt buộc tham gia bảo hiểm lũ lụt

Ở những khu vực rủi ro cao, nhà cửa được mua thế chấp hoặc tùy theo quy định của liên bang sẽ bị yêu cầu bắt buộc phải tham gia bảo hiểm lũ lụt. Những khu vực này có nguy cơ lũ lụt trung bình 1%/năm, tương đương 26% khả năng lũ lụt trong suốt thời hạn thế chấp 30 năm.

Ở khu vực rủi ro trung bình và thấp, bảo hiểm lũ lụt không bị bắt buộc. Tuy nhiên, tham gia bảo hiểm lũ lụt được khuyến cáo tới mọi đối tượng. Những khách hàng không sinh sống ở khu vực rủi ro cao chỉ chiếm 20% tổng yêu cầu bồi thường của chương trình NFIP và nhận 1/3 hỗ trợ trong tổng quỹ hỗ trợ thảm họa cho lũ lụt. Người cho vay có thể được yêu cầu tham gia bảo hiểm lũ lụt ngay cả khi đó không phải là quy định liên bang.

b. Tại các quốc gia khác

Tại Anh, rủi ro lũ lụt cho các hộ gia đình và doanh nghiệp được bảo hiểm bởi các công ty tư nhân. Phạm vi bảo hiểm cho rủi ro lũ lụt thường được gộp trong đơn bảo hiểm nhà hay văn phòng. Chủ sở hữu các tòa nhà bắt buộc phải có bảo hiểm này

vì khoản vay thế chấp chỉ được đáp ứng nếu tham gia đủ các loại hình bảo hiểm theo yêu cầu, bao gồm bảo hiểm rủi ro lũ lụt. Các công ty bảo hiểm đưa ra các mức phí khác nhau dựa vào đặc điểm rủi ro theo vùng địa lý. Các công ty cũng có thể mua bảo hiểm để chi trả cho những thiệt hại liên quan tới gián đoạn kinh doanh do lũ lụt gây ra.

Tại Pháp, công ty tư nhân và chính phủ cùng hợp tác cung cấp bảo hiểm lũ lụt. Bảo hiểm lũ lụt và các rủi ro tự nhiên khác là bắt buộc và thuộc phạm vi bảo hiểm của đơn bảo hiểm hỗn hợp nhà ở, văn phòng. Các công ty bảo hiểm tư nhân thu phí bảo hiểm và chi trả bồi thường nếu thiệt hại xảy ra. Chính phủ sẽ bảo lãnh trong trường hợp thiệt hại lũ lụt vượt quá khả năng thanh toán của công ty bảo hiểm và sẽ chi trả bảo hiểm theo mức quy định của luật pháp. Các công ty bảo hiểm cũng có thể tái bảo hiểm cho công ty tái bảo hiểm của chính phủ với mức phí thấp. Tuy nhiên, trong trường hợp lũ lụt được xác nhận là thảm họa và khu vực bị thiệt hại được gọi là vùng thảm họa, thiệt hại lũ lụt sẽ do Chính phủ bồi thường.

1.2 Bảo hiểm nông nghiệp

Ngay từ những năm đầu thế kỷ 20, bảo hiểm nông nghiệp đã xuất hiện ở nhiều nước trên thế giới. Tới nay, bảo hiểm nông nghiệp đã phát triển mạnh với nhiều cơ chế tổ chức, hoạt động khác nhau và hệ thống sản phẩm đa dạng.

Về cách thức tổ chức, mô hình được sử dụng phổ biến là kết hợp giữa nhà nước và doanh nghiệp bảo hiểm tư nhân nhằm tranh thủ thế mạnh của nhà nước và phát huy tối đa tính năng động, nhạy bén của doanh nghiệp bảo hiểm trong kinh doanh. Chẳng hạn, tại Mỹ, để tiến hành bảo hiểm nông nghiệp, Chính phủ thành lập Cục quản lý rủi ro RMA và Tổng công ty bảo hiểm mùa màng liên bang FCIC với chức năng quản lý nhà nước, xây dựng bộ điều khoản chuẩn, tài trợ phí, hỗ trợ tái bảo hiểm, các doanh nghiệp tư nhân chỉ có nhiệm vụ bán sản phẩm, giám định tổn thất hoặc bán sản phẩm mới có đăng ký qua FCIC. Tại Canada, các chương trình bảo hiểm đều có sự tham gia của nhà nông, DNBH, Chính phủ trung ương và chính quyền sở tại. Chính phủ điều tiết hoạt động bảo hiểm nông nghiệp bằng các quy định pháp lý chung, chính quyền sở tại sẽ có điều chỉnh để xây dựng các chương trình bảo hiểm đặc thù, phù hợp thực tế. Mô hình này phổ biến ở Ấn Độ, Ý, Đức, Áo, Pháp.... Ngoài ra, mô hình công ty bảo hiểm thuộc sở hữu nhà nước trực tiếp kinh doanh bảo hiểm nông nghiệp có xuất hiện ở Philippin, hay Hội tương hỗ bảo hiểm ở Nhật Bản. Trong trường hợp này, Chính phủ lập Quỹ dự trữ thiên để bù đắp thiệt hại khi tổng tổn thất vượt quá mức phí bảo hiểm thu được

Về hệ thống sản phẩm, tại Tây Ban Nha hiện có 3 dạng hợp đồng: bảo hiểm cho một loại rủi ro, bảo hiểm đa rủi ro, bảo hiểm mọi rủi ro, việc tham gia bảo hiểm là tự nguyện và Nhà nước tài trợ một phần phí. Tại Mỹ, bảo hiểm mùa màng được kết hợp cùng chương trình trợ cấp thiên tai tạo ra chương trình **Bảo hiểm mùa màng đa rủi ro MPCI**, phạm vi bảo hiểm là các rủi ro nguồn gốc tự nhiên gồm lũ lụt, mưa đá, gió lớn, độ ẩm cao và các thảm họa khác. Sản lượng làm cơ sở tính phí bảo hiểm là sản lượng

thực tế bình quân quá khứ trên mảnh đất của người được bảo hiểm trong khoảng 4-10 năm. Nếu hộ nông dân không có số liệu này thì cơ sở tính là sản lượng bình quân của bang họ sinh sống trong vòng 4 năm. Chương trình này gồm 3 sản phẩm chính:

Bảo hiểm rủi ro thảm họa CAT: bảo hiểm cho 50% sản lượng thực tế bình quân quá khứ ở mức 55% giá thị trường dự kiến, tức là với mỗi tổn thất được bảo hiểm, nông dân sẽ nhận khoản bồi thường ứng với 27,5 doanh thu dự kiến, phí bảo hiểm được Chính phủ tài trợ toàn bộ nhưng nông dân phải trả 60 đô phí quản lý/mùa tại nơi họ canh tác.

Bảo hiểm toàn phần: mức sản lượng bảo hiểm từ 5-85% sản lượng thực tế bình quân quá khứ, nông dân đóng phí bảo hiểm và phí quản lý, Nhà nước hỗ trợ một phần phí.

Bảo hiểm rủi ro nhóm: dựa trên cơ sở sản lượng thu hoạch bình quân chung của bang. Nếu sản lượng thu hoạch của bang trong năm thấp hơn mức được bảo hiểm, người bảo hiểm sẽ được nhận tiền bồi thường, bất kể sản lượng của họ có bị giảm sút hay không.

Ngoài ra còn có chương trình bảo hiểm doanh thu, nếu doanh thu thực tế thấp hơn doanh thu được bảo hiểm, nông dân sẽ được bồi thường.

Phí bảo hiểm

Thông qua FCIC và RMA, chính phủ ấn định mức phí bảo hiểm nông nghiệp trên thị trường, việc tính phí được xây dựng căn cứ vào số liệu thống kê rủi ro với loại cây đó trong vòng 20 năm. Chính phủ sẽ có mức trợ cấp phí tương ứng với các phạm vi bảo hiểm.

Hợp đồng bảo hiểm

Tất cả các diện tích canh tác đủ điều kiện bảo hiểm đều bị bắt buộc mua bảo hiểm để giảm khả năng lựa chọn bất lợi của nông dân nhưng họ có thể chia nhỏ diện tích canh tác thành nhiều đơn vị bảo hiểm khác nhau.

Tại Canada, Chương trình bảo hiểm mùa màng CI bảo hiểm cho những rủi ro tự nhiên như lũ lụt, mưa đá, sương muối, độ ẩm cao, sâu bệnh... với mức đảm bảo tối đa là 80% tới 90%. Chính phủ cũng tài trợ một phần phí bảo hiểm (25% phí bảo hiểm và 50% phí quản lý cho các chương trình bảo hiểm nông nghiệp) và tham gia nhận tái bảo hiểm cho các tỉnh. Ngoài ra, còn có chương trình Trợ cấp thiên tai trong nông nghiệp và chương trình tài khoản bình ổn thu nhập thuần.

Tại Ấn Độ, chương trình bảo hiểm mùa màng toàn diện được giới thiệu lần đầu năm 1985. Căn cứ tính phí bảo hiểm được xây dựng trên cơ sở diện tích canh tác có điều kiện tương tự. Đặc điểm nổi bật của chương trình này là nông dân vay vốn từ các tổ chức trung gian tài chính để sản xuất đều bắt buộc phải tham gia bảo hiểm, tỷ lệ phí là 1-2% doanh thu, Chính phủ hỗ trợ 50% phí bảo hiểm. Chương trình bảo hiểm với

mức độ đảm bảo lớn hơn, phạm vi bảo hiểm rộng hơn là Chương trình bảo hiểm nông nghiệp quốc gia do đại diện Bộ Nông nghiệp – Tổng công ty bảo hiểm mùa màng Ấn Độ trực tiếp thực hiện. Tất cả nông dân tại mọi bang, hạt đều có thể tham gia bảo hiểm nhưng áp dụng hình thức bắt buộc với các đối tượng vay vốn từ các tổ chức tín dụng, tự nguyện với những nông dân không vay vốn. Các rủi ro được bảo hiểm là cháy tự nhiên, sét, bão, lốc tố, mưa đá, lũ, lụt, lở đất, hạn hán, sâu bện... Trong chương trình này, chính phủ cũng hỗ trợ 50% phí bảo hiểm và việc hỗ trợ sẽ hủy bỏ dần trong vòng 3-5 năm căn cứ vào kết quả tài chính của nông dân ở cuối năm thứ nhất của chương trình này. Những tổn thất vượt quá 150% phí bảo hiểm sẽ được bồi thường bởi quỹ cứu trợ nông nghiệp trong vòng 3 năm, sau 3 năm, quỹ cứu trợ này chỉ bồi thường cho những rủi ro vượt quá 200% phí bảo hiểm. Rủi ro được bồi thường theo các mức 90%, 80%, 60% ứng với rủi ro thấp, trung bình, cao. Mức độ rủi ro được tính toán dựa vào độ lệch chuẩn của sản lượng can cứ vào dãy số liệu thống kê trong vòng 10 năm trước. Nông dân có thể chọn mức bồi thường cao hơn với điều kiện đóng phí bổ sung.

Trong chương trình này, chính quyền bang có nhiệm vụ cung cấp số liệu thống kê về sản lượng tính trên đơn vị diện tích trong vòng 10 năm với tất cả cây trồng, vật nuôi được bảo hiểm trong chương trình, thông báo tỷ lệ phí bảo hiểm trước mỗi vụ mùa, thành lập đơn vị giám sát để đưa ra các báo cáo định kì về thời tiết, tình hình vay vốn, trồng trọt...

Kết quả đạt được

Tại Mỹ, trong những năm 1990, 35% nông dân Mỹ đã tham gia bảo hiểm nông nghiệp. Tổng số tiền trợ cấp phí và trợ cấp tiền bồi thường của Chính phủ lên tới 10 tỷ đô. Luật sửa đổi bảo hiểm mùa màng 1994 đã thúc đẩy mức độ tham gia bảo hiểm, diện tích được bảo hiểm tăng từ 40 triệu ha (1994) lên 82 triệu ha (2000) - tương ứng 2/3 diện tích canh tác toàn quốc.

Bảng 2.1. Kết quả bảo hiểm mùa màng tại Mỹ giai đoạn 1994-2000

	Đơn vị	1994	1995	1996	1997	1998	1999	2000
Diện tích được bảo hiểm	Triệu ha	40	89	83	74	73	79	82
Tổng số tiền bảo hiểm	Triệu USD	13.598	23.728	26.878	25.446	27.919	30.864	33.793
Tổng phí bảo hiểm	Triệu USD	949	1.543	1.839	1.774	1.874	2.305	2.493
Phần phí hỗ trợ của Nhà nước	Triệu USD (USD/ha)	255 (6,4)	889 (10,0)	982 (11,8)	902 (12,2)	946 (13,0)	953 (12,1)	932 (11,4)

Bồi thường	Triệu USD	601	1.568	1.493	991	1.675	2.416	706
------------	-----------	-----	-------	-------	-----	-------	-------	-----

(Nguồn: *Risk Management Tools for EU Agriculture*).

Tại Canada: năm 1998-1999, có hơn 100000 chủ nông tham gia bảo hiểm với diện tích 20 triệu ha, tức là khoảng 50% số người sản xuất nông nghiệp đủ điều kiện đã tham gia bảo hiểm và khoảng 55% diện tích trồng trọt đã được bảo hiểm.

Bảng 2.2. Kết quả bảo hiểm mùa màng tại Canada giai đoạn 1992-1999

Chỉ tiêu	Đơn vị	Niên vụ						
		1992-93	1993-94	1994-95	1995-96	1996-97	1997-98	1998-99
Người được bảo hiểm	Nghìn người	141,5	130,0	118,3	111,7	101,5	99,8	100,8
Diện tích được bảo hiểm	Triệu ha	21,64	18,60	16,28	15,88	16,32	17,52	19,68
Số tiền bảo hiểm	Triệu USD	4.543	4.302	3.888	4.071	4.992	5.212	5.446
Phí bảo hiểm	Triệu USD	497	505	452	479	533	552	584
Bồi thường	Triệu USD	784	464	269	286	247	293	284

(Nguồn: *Risk Management Tools for EU Agriculture*)

Tại Ấn Độ, chương trình bảo hiểm nông nghiệp đã thu hút được đông đảo người sản xuất nông nghiệp tham gia với diện tích bảo hiểm và số tiền bảo hiểm khá lớn.

Bảng 2.3. Chi phí của Chính phủ Canada hỗ trợ bảo hiểm nông nghiệp giai đoạn 1995-1999 Đơn vị: triệu USD

Đóng góp của Chính phủ	Năm tài chính			
	1995-96	1996-97	1997-98	1998-99
Phí bảo hiểm	123,6	149,8	167,8	181,3
Chi quản lý	45,4	36,1	38,3	45,6
Tổng cộng	169,0	185,9	206,1	226,9

(Nguồn: *Risk Management Tools for EU Agriculture*)

1.3 Bảo hiểm cao ốc xanh

Khí nhà kính là một trong những nguyên nhân gây biến đổi khí hậu. Nhu cầu giảm thải khí nhà kính và tiết kiệm nguyên liệu đã khiến các cao ốc thân thiện môi trường trở thành một lĩnh vực kinh doanh bất động sản hấp dẫn. Các tiêu chuẩn xây dựng bền vững như tiêu chuẩn LEED và Địa cầu xanh kéo theo các chiến lược nhằm giảm thiểu rủi ro hoặc sự xuất hiện của các rủi ro mới như sự rò rỉ từ mái nhà dạng

thảm thực vật. Để tham gia bảo hiểm cao ốc xanh, ngành bảo hiểm cần giải quyết hàng loạt thách thức vốn không phát sinh trong các tòa nhà truyền thống.

Ngành bảo hiểm đã thích ứng ngay lập tức với các sản phẩm hướng tới những đặc điểm đặc trưng của cao ốc xanh. Vì chủ sở hữu các tòa nhà ngày càng có xu hướng hướng tới các chứng chỉ xanh, ngày càng nhiều công ty bảo hiểm có xu hướng phát triển các sản phẩm dịch vụ cho thị trường mới nổi này. Tuy nhiên, việc xác định đúng là giá trị là điều tối quan trọng cho việc bảo hiểm các tòa nhà xanh hiệu quả. Mọi phạm vi bảo hiểm được mua cần được căn cứ chính xác theo giá trị tài sản và chi phí. Nếu phạm vi bảo hiểm cao hơn mức cần thiết, mức phí sẽ cao một cách không cần thiết và có thể ảnh hưởng tới lợi nhuận của nhà đầu tư. Chi phí khắc phục tổn thất được giới hạn theo chi phí thực tế, do đó lựa chọn những phạm vi bảo hiểm cao hơn mức cần thiết sẽ không làm cho nhà bảo hiểm chi trả bồi thường cao hơn.

Do các tài sản xanh có những đặc điểm riêng biệt, các tổn thất cần được đưa vào đơn bảo hiểm tiêu chuẩn và cần được tính toán trong điều khoản bảo hiểm để tránh đưa ra mức phí không phù hợp hoặc phạm vi bảo hiểm không đáp ứng được khi tổn thất xảy ra.

Bảo hiểm cao ốc xanh ngoài những điều khoản bảo hiểm truyền thống về tài sản, bảo hiểm nhà, các nhà bảo hiểm cần xem xét thêm những đặc tính sau:

Chi phí tái xác nhận

Các chi phí phát sinh trong việc xin chứng nhận LEED. Việc xin tái xác nhận đạt chứng nhận LEED có thể được yêu cầu trong một số trường hợp tài sản bị phá hủy nặng nề. Chi phí tái xác nhận không thuộc điều khoản bảo hiểm trong đơn bảo hiểm tiêu chuẩn nhưng vẫn xuất hiện trong trường hợp:

- Công ty bảo hiểm có những điều khoản bổ sung chi trả cho chi phí tái xác nhận chứng chỉ do tổn thất gây ra.
- Chủ tài sản có thể mở rộng định nghĩa về chi phí phát sinh trong đơn bảo hiểm tiêu chuẩn, bao gồm cả chi phí tái xác nhận.

Do đó, đơn bảo hiểm cần căn cứ theo cấp độ chứng nhận mà tài sản bảo hiểm đã đạt được (chứng nhận đạt, bạc, vàng, kim cương) từ đó cung cấp mức chi trả quyền lợi bảo hiểm tương ứng để tái xác nhận cấp độ đó.

Ngoài ra, đơn bảo hiểm cũng cần bao gồm những chi phí chi trả cho những kỹ sư, chuyên gia tư vấn được LEED cấp chứng chỉ, những người có thể được yêu cầu tham gia vào quá trình tái xác nhận. Để xác định phạm vi bảo hiểm phù hợp, đơn bảo hiểm cần xem xét tới các chi phí dự kiến như phí, tư vấn, dịch vụ và tái đánh giá hàng năm khi hợp đồng được tái tục.

Định giá tài sản

Khi một tài sản bao gồm các yếu tố xanh được cải tạo, các chi phí thay thế và gián đoạn kinh doanh cần được cân nhắc. VD: nếu tòa nhà muốn nâng cấp hệ thống

bơm thành hệ thống tái sử dụng nước, chi phí thay thế cần được bao gồm trong các chi phí phát sinh liên quan tới việc mua và lắp đặt thiết bị mới.

Gián đoạn kinh doanh

Bảo hiểm gián đoạn kinh doanh cho phép người được bảo hiểm được công ty bảo hiểm chi trả những tổn thất về thu nhập và những chi phí phát sinh do tài sản được bảo hiểm bị tổn thất.

Bảo hiểm gián đoạn kinh doanh cũng chi trả chi phí phát sinh nếu tòa nhà không hoạt động được như thuê, trả nợ... Một thách thức trong việc tính toán bồi thường và ước lượng thời gian cần thiết để khôi phục hoạt động kinh doanh sau tổn thất.

Thanh toán cho các chi phí phát sinh thêm

Thanh toán bảo hiểm cho các chi phí phát sinh thêm rất quan trọng đối với chủ sở hữu các cao ốc xanh. Điều khoản bảo hiểm này cung cấp một khoản kinh phí bổ sung để người mua bảo hiểm khôi phục tài sản nhanh chóng. Ví dụ như chi phí vận chuyển ngoài giờ thuộc phạm vi bảo hiểm thì việc khôi phục tòa nhà sẽ được hoàn thiện nhanh chóng hơn. Khi lựa chọn điều khoản bảo hiểm cho các chi phí phát sinh, cần xem xét phạm vi bảo hiểm giới hạn cho từng đề mục nhỏ để đảm bảo sự thích hợp, nếu không phù hợp, khách hàng có thể thỏa thuận với đại lý bảo hiểm để có giới hạn quyền lợi bảo hiểm phù hợp.

Bảo hiểm cho kết cấu mái dạng thảm thực vật

Bảo hiểm cho mái nhà “xanh” hay mái nhà dạng thảm thực vật liên quan tới phạm vi bảo hiểm bao gồm thảm cỏ, cây hay hoa trên mái nhà và nguồn nước. Các đối tượng thảm cỏ, cây và hoa thường được loại trừ trong đơn bảo hiểm tài sản thông thường. Tuy nhiên, với đơn bảo hiểm cao ốc xanh, vẫn có những điều khoản quy tắc riêng trong đó mái nhà dạng thảm thực vật thuộc phạm vi bảo hiểm và chi phí thay thế trong trường hợp này bao gồm chi phí cho các lớp chống thấm, sỏi và cây cối.

Tháo bỏ các phần hư hỏng

Tháo bỏ các phần hư hỏng và những chi phí liên quan là một phần trong đơn bảo hiểm tài sản truyền thống, tuy nhiên chi phí tái chế những phần hư hỏng này lại không thuộc phạm vi bảo hiểm. Các chi phí bổ sung để bóc tách vật liệu (để tái chế hay không tái chế) cũng phải được tính toán và đưa vào vào giới hạn quyền lợi bảo hiểm. Đơn bảo hiểm cho cao ốc xanh có điều khoản chi trả cho những chi phí phát sinh để chuyển hóa những phần hư hỏng tới các trung tâm tái chế thay vì chôn xuống đất. Tổn thất được bù đắp do nguồn thu có được từ việc tái chế này.

Tài sản cá nhân

Việc thay thế những tài sản cá nhân (không đáp ứng tiêu chuẩn LEED hay Địa cầu xanh) bị thiệt hại hay phá hủy do rủi ro được bảo hiểm của tòa nhà bằng những tài sản tương đương đáp ứng các tiêu chuẩn môi trường kể trên cũng thuộc phạm vi bảo

hiểm. Phạm vi bảo hiểm của đơn bảo hiểm cao ốc xanh áp dụng cho các hệ thống điện năng, đồ gỗ, hệ thống bơm hay hệ thống chiếu sáng...

Ngoài ra cũng có điều khoản cho phép xây dựng lại các tòa nhà thông thường thành các tòa nhà đáp ứng tiêu chuẩn xanh khi tổn thất xảy ra. Tuy nhiên, trong trường hợp này sẽ có những điều kiện cụ thể được áp dụng.

Một số sản phẩm bảo hiểm cao ốc xanh hiện được cung cấp trên thị trường

Công ty bảo hiểm AON hiện đang cung cấp một giải pháp bảo hiểm cho phép những đối tượng tham gia bảo hiểm tài sản thương mại được thay thế và sửa chữa những tòa nhà thân thiện với môi trường hoặc nâng cấp theo hướng thích nghi với môi trường sau khi tổn thất xảy ra.

Sản phẩm được phát triển từ đơn bảo hiểm tài sản và bảo hiểm văn phòng hiện đang được sử dụng của công ty có bổ sung thêm điều khoản bảo hiểm cho các tài sản thân thiện môi trường đã hoặc chưa được xác nhận, đồng thời chi trả chi phí bồi hoàn để sửa chữa/thay thế toàn bộ các cấu phần thân thiện với môi trường đã được xác nhận của tòa nhà hoặc chi phí bồi hoàn để nâng cấp chúng thành các cấu phần thân thiện với môi trường. Theo đó, đơn bảo hiểm đảm bảo các vật liệu được sử dụng và các nâng cấp trong quá trình sửa chữa, thay thế sẽ đáp ứng các yêu cầu của “cao ốc xanh”, ngoài việc đáp ứng các tiêu chuẩn được công nhận rộng rãi ở Mỹ hoặc Châu Âu.

Bằng việc cung cấp các sản phẩm toàn diện hỗ trợ sự phát triển bền vững, trách nhiệm xã hội và các nỗ lực quản lý môi trường, Chương trình bảo hiểm tài sản cho các tòa nhà thân thiện môi trường của AON sẽ cho phép chủ sở hữu vượt qua những hạn chế do rủi ro hay vị trí địa lý gây ra để hướng tới sự thân thiện với môi trường.

Phạm vi bảo hiểm của lựa chọn mới này bao gồm các chi phí cần thiết để sửa chữa, thay thế tài sản theo tiêu chuẩn LEED (tiêu chuẩn về sử dụng hiệu quả năng lượng và môi trường trong thiết kế) của Hội đồng công trình xanh Hoa Kỳ, hệ thống xếp hạng và đánh giá Sáng kiến Địa cầu xanh trong xây dựng cao ốc hay các tiêu chuẩn tương đương khác ở Mỹ hoặc nước ngoài; chi phí sửa chữa hay thay thế các thiết bị điện, điện tử đáp ứng yêu cầu chất lượng Energy Star – chứng nhận của Cơ quan Bảo vệ Môi trường Mỹ (EPA); chi phí thuê kiến trúc sư hay chuyên gia thiết kế đạt chứng nhận của LEED; tài trợ chương trình tái xác nhận “cao ốc xanh” và vụn tái chế từ các thiết bị được bảo hiểm.

Công ty bảo hiểm Fireman’s Fund đã giới thiệu điều khoản bảo hiểm cho việc Nâng cấp hay sửa chữa, thay thế các cao ốc xanh được xác nhận. Theo đó, điều khoản này sẽ bảo vệ các tòa nhà đã được xác nhận là cao ốc xanh cũng như các tòa nhà và cơ sở hạ tầng mà chủ sở hữu muốn hướng tới mục đích thân thiện với môi trường. Mức phí được giảm (5%) cho những tòa nhà đạt chứng chỉ LEED do mức độ rủi ro thấp hơn. Các đơn bảo hiểm thông thường chỉ thanh toán chi phí để khôi phục lại tòa nhà theo nguyên trạng, Với đơn bảo hiểm này của Fireman Fund, các tòa nhà và tài sản bên trong có thể được xây dựng lại hay thay thế bằng các chất liệu “xanh” như: Không

độc, thân thiện với môi trường, thiết bị điện theo xếp hạng Energy Star; Hệ thống chiếu sáng bên trong tòa nhà đáp ứng tiêu chuẩn LEED; hệ thống bơm hiệu suất cao; Mái nhà theo tiêu chuẩn Energy-Star....

Với những tòa nhà đáp ứng tiêu chuẩn của Hội đồng Cao ốc xanh Mỹ hay Địa cầu xanh, Fireman's Fund sẽ bảo hiểm cho cả những cấu phần “xanh” của tòa nhà ngoài tòa nhà và những tài sản, thiết bị được định nghĩa là một phần của tòa nhà, như: mái nhà trồng cây bên trên, hệ thống năng lượng hay nước thay thế. Trong trường hợp tổn thất toàn bộ, Fireman's Fund sẽ chi trả chi phí để xây dựng lại tòa nhà đáp ứng tiêu chuẩn xanh.

Với những tòa nhà chưa đáp ứng các tiêu chuẩn trên nhưng có nhu cầu hướng tới tiêu chuẩn “xanh”, Fireman's Fund cung cấp điều khoản bảo hiểm chi trả chi phí nâng cấp tòa nhà hoặc các tài sản là một phần của tòa nhà theo tiêu chí “xanh”. Ví dụ, nếu rủi ro cháy xảy ra trong tòa nhà làm cháy thảm trải sàn và các thiết bị văn phòng, Fireman's Fund sẽ thanh toán chi phí nâng cấp hay thay thế thảm trải sàn theo tiêu chuẩn thân thiện với môi trường và các thiết bị văn phòng đáp ứng tiêu chuẩn energy star....Trong trường hợp tổn thất toàn bộ, Fireman's Fund sẽ thanh toán chi phí để xây dựng lại tòa nhà theo tiêu chuẩn xanh.

Fireman's Fund cũng đang lên kế hoạch mở rộng mức chiết khấu phí bảo hiểm cho các tòa nhà dân sinh trong tương lai. Các chuyên viên tư vấn kinh doanh của công ty này cũng đang được đào tạo về các cao ốc xanh để giúp hoạt động kinh doanh của họ phát triển bền vững trước khi tổn thất xảy ra. Quan điểm của công ty này là: Cao ốc xanh giúp giảm thiểu rủi ro và tăng hiệu quả sử dụng năng lượng từ đó tăng giá trị kinh tế của các tòa nhà.

2 Các điều khoản, dịch vụ mới được lồng ghép vào các sản phẩm truyền thống

Biến đổi khí hậu là rủi ro lớn nhất trong tương lai, ngoài việc cung cấp các sản phẩm mới, ngành bảo hiểm cũng đã và đang phát triển các sản phẩm truyền thống theo hướng thích ứng với những rủi ro mới liên quan tới BĐKH. Ngoài các điều khoản được quy định trong đơn bảo hiểm truyền thống, một số điều khoản bảo hiểm, dịch vụ mới đã được bổ sung, đáp ứng nhu cầu mới của khách hàng và phù hợp với những rủi ro mới.

2.1 Bảo hiểm xe cơ giới

Bảo hiểm xe cơ giới là một trong những sản phẩm phổ thông nhất trong cuộc sống. Để cắt giảm lượng phát thải khí nhà kính, bảo hiểm cho các phương tiện thân thiện với môi trường đóng vai trò quan trọng như một động lực giúp khách hàng quan tâm hơn tới vấn đề bảo vệ môi trường chẳng hạn thông qua chế độ giảm phí. Các công ty bảo hiểm đang tập trung phát triển các sản phẩm bảo hiểm thân thiện với môi trường từ các khía cạnh khác nhau như: phí bảo hiểm phụ thuộc vào số km sử dụng, tiết kiệm nhiên liệu hay quá trình sửa chữa sử dụng nguyên liệu tái chế.

Ngoài các điều khoản bảo hiểm trong đơn truyền thống, các điều khoản,biểu phí mới được các công ty bảo hiểm áp dụng có thể kể đến như:

Allianz thực hiện chế độ giảm phí cho khách hàng tham gia bảo hiểm với những phương tiện phát thải thấp (sản phẩm bảo hiểm Eco-bonus) và cung cấp cả những sản phẩm bảo hiểm trong đó khách hàng có thể lựa chọn đền bù lượng phát thải cho phương tiện của mình thông qua mua sản phẩm bảo hiểm. Theo đó, một phần phí bảo hiểm sẽ được trích ra đầu tư vào các dự án cắt giảm lượng phát thải khí nhà kính.

Allianx Elementar tại Áo cũng áp dụng chế độ giảm 10% phí bảo hiểm xe ô tô hàng năm cho những khách hàng sử dụng phương tiện giao thông công cộng bằng vé năm.

Progressive đưa ra biểu phí bảo hiểm thấp cho những phương tiện an toàn và thân thiện. Một thiết bị phát tín hiệu nhỏ sẽ được gắn vào xe sẽ cho phép công ty theo dõi được mức độ và thời gian sử dụng xe. Những chiếc xe được sử dụng ít hơn và theo cách an toàn hơn (không va chạm, tiêu tốn ít nhiên liệu...) sẽ có mức phí bảo hiểm thấp hơn.

Công ty bảo hiểm **Fireman's Fund** cung cấp sản phẩm bảo hiểm xe cơ giới xanh trong đó phạm vi bảo hiểm sẽ bao gồm những chi phí thay thế, sửa chữa, nâng cấp đoàn xe thương mại bị tổn thất thành các đoàn xe “xanh”, thân thiện với môi trường. Nhờ vậy, rất nhiều đoàn xe đã sử dụng nhiên liệu Hybrid hoặc các nguồn nhiên liệu thay thế khác để giảm chi phí nhiên liệu và giảm ô nhiễm.

2.2 Các sản phẩm bảo hiểm tài sản khác

Ngoài bảo hiểm xe cơ giới, rất nhiều sản phẩm bảo hiểm phi nhân thọ khác cũng được phát triển nhằm nỗ lực hướng tới mục tiêu cắt giảm khí nhà kính.

Naturesave Anh (đại lý của Lloyd tại Luân Đôn) cung cấp dịch vụ đánh giá diễn biến môi trường miễn phí, giúp các công ty/tổ chức nhận thức được lợi ích của hoạt động kinh doanh theo hướng thân thiện với môi trường và cung cấp tư vấn thực tế theo hướng sử dụng hiệu quả năng lượng.

AXA cung cấp đơn bảo hiểm đền bù carbon. Hệ thống sẽ ước lượng lượng CO2 do phương tiện phát thải hay do phương tiện máy bay tạo ra trong chuyến đi được bảo hiểm, sau đó cho phép khách hàng mua các sản phẩm bảo hiểm ô tô hay bảo hiểm du lịch có tính tới mức đền bù cho lượng phát thải CO2 kể trên.

Lockton Risk services phát triển gói bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp, trách nhiệm nghề nghiệp, bảo hiểm tài sản cho các nhà thiết kế, tư vấn năng lượng hoạt động trong lĩnh vực dân sinh.

Một trong những giải pháp thích ứng với những rủi ro biến đổi khí hậu mà các công ty bảo hiểm hiện đang sử dụng đó là bổ sung thêm các quy định, điều khoản nhằm hạn chế tổn thất khi rủi ro xảy ra ở những khu vực có nguy cơ cao. Thay vì đưa ra mức phí bảo hiểm cao hoặc không cung cấp dịch vụ, các công ty đã áp dụng biện

pháp mới: bổ sung các điều kiện bắt buộc mà người tham gia bảo hiểm cần đạt được nếu muốn mua bảo hiểm. Tại Úc và Nhật, chính phủ đã ban hành bộ quy tắc cho các công trình nhà dân sinh, trong đó quy định cụ thể về cấu trúc nhà, kích thước vật liệu sử dụng, đặc biệt ở các khu vực thường xuyên hứng chịu các thiệt hại do biến đổi khí hậu như: động đất, lở xoáy, sóng thần... Căn cứ theo đó, các công ty bảo hiểm đưa ra quy định buộc khách hàng tại những khu vực có nguy cơ cao này phải tuân thủ các quy định xây dựng kể trên khi tham gia bảo hiểm nhà ở, văn phòng do công ty cung cấp. Trong một số trường hợp, để hạn chế tổn thất, các công ty bảo hiểm cũng có thể xây dựng, phát triển thêm các quy định, quy tắc mới để sàng lọc khách hàng, hướng tới nhóm khách hàng rủi ro thấp và đáp ứng được các quy định hạn chế tổn thất.

Một trong những xu hướng của ngành bảo hiểm đó là bảo hiểm cho các dự án năng lượng thay thế và khuyến khích các công nghệ thân thiện với môi trường. Các lĩnh vực này có vai trò ngày càng quan trọng trong việc hạn chế lượng xả thải, nguyên nhân dẫn tới biến đổi khí hậu. Do đó, ngành bảo hiểm cũng tập trung khai thác những rủi ro mới liên quan tới lĩnh vực này cũng như góp phần duy trì sự phát triển bền vững của ngành công nghiệp này. Tại Đức, AXA đã phát triển gói bảo hiểm toàn diện cho các trang trại sử dụng năng lượng gió, trong đó, ngoài những điều khoản bảo hiểm tài sản thông thường, đơn bảo hiểm có thêm phạm vi bảo hiểm cho việc lắp đặt thiết bị, máy móc và trách nhiệm dân sự có liên quan. Các công ty bảo hiểm tại Trung Quốc trong nỗ lực khuyến khích sử dụng công nghệ sạch, đáp ứng tiêu chuẩn môi trường của do nhà nước ban hành trong các ngành công nghiệp đã đưa ra chế độ giảm phí cho những cơ sở sản xuất áp dụng công nghệ thân thiện với môi trường trong khi đang đề nghị tăng phí với những doanh cơ sở không áp dụng. Sompo Nhật Bản cũng làm việc với các nhà sản xuất hệ thống năng lượng mặt trời để đưa ra các sản phẩm bảo hiểm sản phẩm trong đó bồi thường cho người sử dụng lắp đặt hệ thống năng lượng mặt trời trong trường hợp diễn biến khí hậu bất thường dẫn đến số giờ nắng thấp hơn bình thường.

3. Dịch vụ khách hàng/Tư vấn hạn chế tổn thất

3.1 Dịch vụ hỗ trợ khách hàng tham gia bảo hiểm xe cơ giới

Phát thải CO₂ là một trong những nguyên nhân chính dẫn đến biến đổi khí hậu. Do đó, mục tiêu cắt giảm lượng khí nhà kính (CO₂, SO₂...) là mục tiêu chung của thế giới nhằm giảm tác động của biến đổi khí hậu trong tương lai, ngành bảo hiểm cũng không nằm ngoài xu hướng chung này. Rất nhiều dịch vụ, sản phẩm đã được triển khai nhằm đáp ứng nhu cầu của một nhóm khách hàng mới cũng như thể hiện trách nhiệm xã hội.

We're here to help you choose a cleaner, safer car

Buying a car is a big personal decision but many people don't know that it also has a big social and environmental impact.

That's why we built the GreenSafe Car Profiler. It helps you to compare a range of cars on their environmental impact, safety features and running costs. That means you can make a more informed choice about which car to buy.

Choose a vehicle	Compare to another
<input type="text" value="Choose a Class"/>	<input type="text" value="Choose a Class"/>
<input type="text" value="Choose a Make"/>	<input type="text" value="Choose a Make"/>
<input type="text" value="Choose a Model"/>	<input type="text" value="Choose a Model"/>
<input type="button" value="Get Profile"/>	<input type="button" value="Compare Profiles"/>

Found the car you want? Find out much it costs to insure...

Hình 2.3. Minh họa "hồ sơ xanh" cho xe cơ giới

(Nguồn: Website NRMA Insurance)

Việc mua và sử dụng một chiếc xe ô tô là quyết định của các nhân nhưng kéo theo những tác động lớn về môi trường, xã hội. Bằng việc cung cấp dịch vụ hỗ trợ khách hàng **online Greensafe Car Profiler**, đặc biệt là nhóm khách hàng có xu hướng sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường, Công ty bảo hiểm NRMA thuộc tập đoàn bảo hiểm Úc IAG giúp khách hàng so sánh các dòng xe theo tiêu chí an toàn và thân thiện với môi trường. Ngoài việc phục vụ nhu cầu mới của khách hàng, dịch vụ này cũng gián tiếp điều chỉnh hành vi tiêu dùng của khách hàng, góp phần nâng cao nhận thức của họ về những vấn đề môi trường liên quan.

Ngoài ra, AIG cũng cung cấp tiện ích online mang tên **Climate help** – Hỗ trợ môi trường. Khách hàng khi truy nhập vào website của công ty bảo hiểm này sẽ có thể tính toán lượng phát thải khí nhà kính của phương tiện mình đang sử dụng.



Hình 2.4. Dịch vụ hỗ trợ thích ứng biến đổi khí hậu của NRMA
(Nguồn: Website NRMA Insurance)

TTBD ĐBDC

The screenshot shows the NRMA Insurance 'Climate Help' page. At the top, it says 'Climate Help Pay for your emissions' with a 'Back to Climate Help' link. The main content includes a message about paying for emissions, a 'Calculate your CO₂' section with dropdowns for car type (Small) and annual driving distance (Between 10,000 kms and 15,000 kms per year), and a result showing 2.1 tonnes of CO₂ emissions annually. It states that to offset these emissions for 12 months, a payment of \$32.93 is required. Below this is a 'Pay for your emissions' form with fields for Title (Mr), First name, Surname, Email, Age (18-24 years), and credit card details. A 'Next »' button is at the bottom right.

Hình 2.5. Công cụ tính phí bồi thường cho lượng phát thải CO₂ của xe cơ gi

(Nguồn: Website NRMA Insurance)

Trên cơ sở lượng phát thải của phương tiện sử dụng, công cụ này cũng giúp khách hàng tính toán được chi phí cần bỏ ra tương ứng để đền bù cho lượng phát thải và đăng ký tham dự **chương trình tín dụng carbon** do **AIG** thực hiện với một chi phí nhỏ (tương ứng với lượng phát thải của phương tiện). 100% số tiền huy động sẽ được sử dụng cho chương trình tín dụng carbon, phục vụ cho các dự án trồng rừng trong vòng 100 năm.

3.2 Dịch vụ tư vấn quản lý rủi ro

Hiểu đặc điểm và mức độ rủi ro, thiệt hại của các thảm họa tự nhiên do biến đổi khí hậu gây ra đặc biệt có ích cho việc giảm thiểu tối đa các thiệt hại này. Với nhận thức ngày càng cao của công chúng, ngành bảo hiểm đã tập trung khai thác mảng dịch vụ đề phòng, hạn chế tổn thất và phát triển các công nghệ đánh giá rủi ro thảm họa tự nhiên từ những kinh nghiệm và kiến thức có được.

Norwich Union (Aviva) Anh đã chạy bản đồ lũ lụt điện tử ở Anh, từ đó giúp tăng cường nhận thức của người dân về rủi ro đối với những tài sản của họ. Công ty này cũng phát triển các mô hình nhà chống lũ, mô hình này được dự đoán sẽ giảm đáng kể thiệt hại trung bình do lũ gây ra do sử dụng hệ thống cảnh báo lũ và hệ thống chống lũ.

IAG cùng phát triển quan hệ đối tác với nhà hoạch định chính sách New Zealand để xác định các cấp độ lũ lụt trong tương lai. IAG cung cấp những kết quả trong đó chỉ rõ những thay đổi về lượng mưa, chính quyền địa phương sẽ sử dụng những kết quả này để tính toán những thay đổi về cấp độ lũ trong tương lai. Những thay đổi này sau đó sẽ được đưa vào kế hoạch hành động của chương trình thích ứng lũ lụt. VD: quy hoạch xây dựng bờ đê cao hơn

Lloyd's cũng chạy một website mới để cung cấp thông tin cho khách hàng về rủi ro sóng thần và những lời khuyên, tư vấn để chuẩn bị cho những rủi ro này cùng những thông tin thời tiết cập nhật từ Dow Jones.

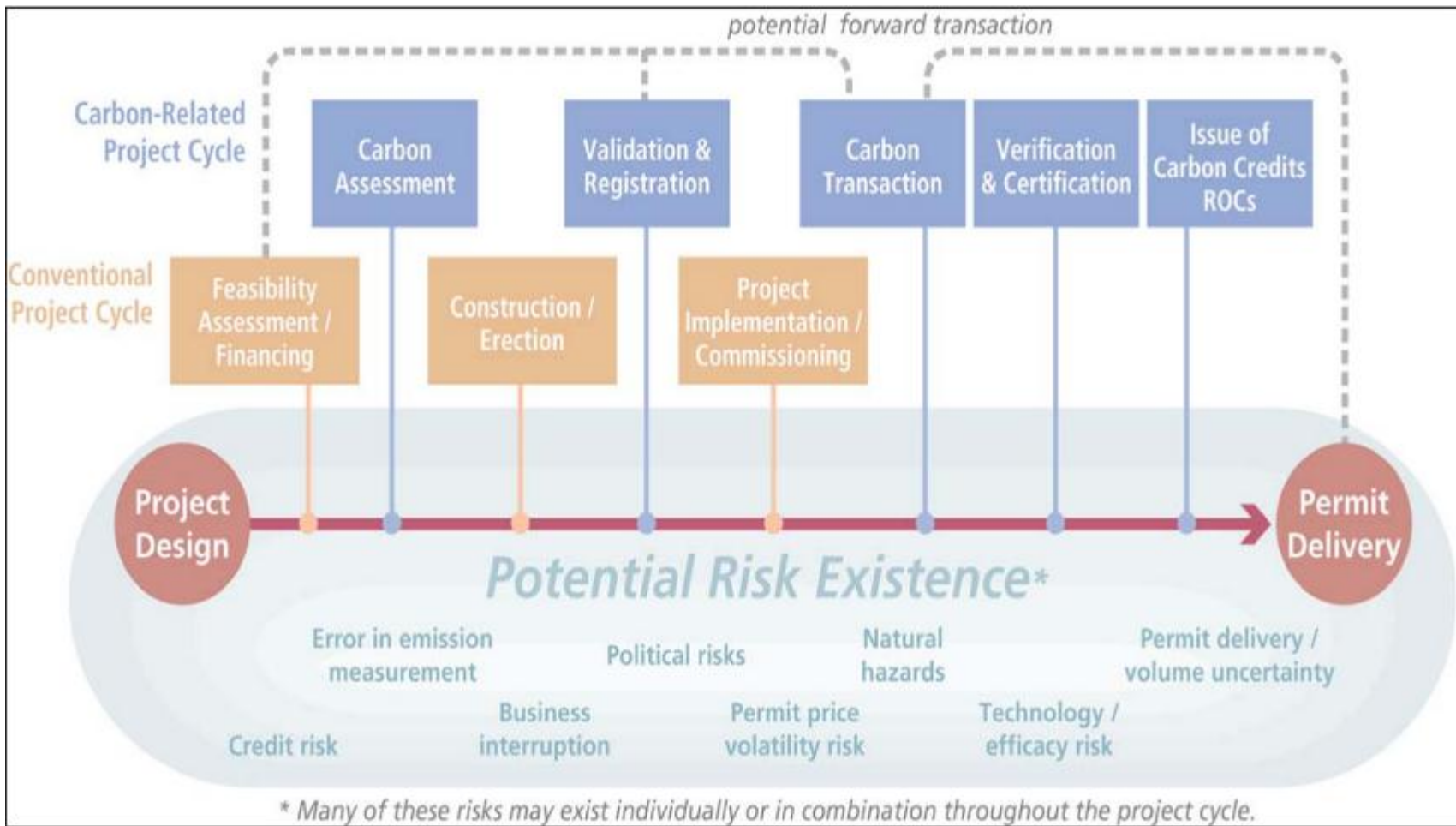
Munich Re phát triển công cụ xác định rủi ro tự nhiên toàn cầu, cho phép người sử dụng dễ dàng nắm bắt thông tin về các rủi ro tự nhiên và ảnh hưởng khí hậu cũng như đánh giá những rủi ro tự nhiên từ góc độ địa lý và khoa học.

Swiss Re phát triển công cụ CatNet, hệ thống bản đồ và thông tin rủi ro tự nhiên trực tuyến để khách hàng đánh giá khả năng rủi ro tự nhiên cho bất kỳ địa điểm nào trên thế giới

Trên cơ sở các công cụ, kinh nghiệm và kiến thức quản lý rủi ro, các công ty bảo hiểm có thể cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý rủi ro cho các dự án, đặc biệt là các dự án tín dụng carbon. Điển hình minh họa cho hoạt động kinh doanh này là công ty AIG, Marsh.

Có thể thấy từ giai đoạn thiết kế dự án tới khi cung cấp tín dụng các bon trên thị trường, tồn tại rất nhiều rủi ro như: Rủi ro tín dụng, lỗi trong phương pháp đo lường được sử dụng, **Gián đoạn kinh doanh, rủi ro chính trị, rủi ro biến động giá, rủi ro tự nhiên, rủi ro hiệu quả công nghệ, khối lượng không chắc chắn...**

Để ứng phó với tình trạng biến đổi khí hậu, số lượng các dự án tín dụng carbon trên thế giới hiện tại và trong tương lai sẽ ngày càng gia tăng, do đó dịch vụ tư vấn rủi ro cũng như bảo hiểm cho các dự án này là cơ hội mới, đầy tiềm năng cho ngành bảo hiểm.



Hình 2.6. Dịch vụ tư vấn rủi ro cho các dự án tín dụng carbon

(Nguồn: The Geneva Association, 2009)

4. Các sản phẩm bảo hiểm khác liên quan tới biến đổi khí hậu

Sản phẩm	Giới thiệu tóm lược
Bảo hiểm thảm họa AGCS Đức	Được thiết kế dành cho nhóm khách hàng có nguy cơ rủi ro đặc biệt. Các mô hình mô phỏng hiện đại nhất được sử dụng để xác định cấp độ rủi ro, từ đó xác định mức phí bảo hiểm áp dụng với từng đối tượng khách hàng
Bảo hiểm khoanh vùng lũ lụt Zurs Allianz Đức	Công cụ khoanh vùng lũ lụt được sử dụng để xác định mức độ rủi ro tự nhiên và các rủi ro liên quan tới biến đổi khí hậu khác, từ đó xác định cấp độ rủi ro ứng với mức phí bảo hiểm của khách hàng
Bảo hiểm suy giảm khả năng cắt giảm phát thải khí CO2 AGF Pháp	Với những công ty cắt giảm phát thải khí CO2 và có thể ban giấy phép xả thải của mình, AGF cung cấp phạm vi bảo hiểm trong trường hợp khi tổn thất hay thiệt hại xảy ra ảnh hưởng tới khả năng bán giấy phép xả thải của công ty so với dự kiến. AGF là một trong những công ty đi đầu chủ động trong một thị trường mới đầy tiềm năng này.
Dịch vụ năng lượng tái tạo Allianz Đức	Các gói bảo hiểm toàn diện cho nhiều kiểu dự án năng lượng tái tạo (gió, bioga...). Gói bảo hiểm bao gồm dịch vụ tư vấn kỹ thuật và bảo đảm tài chính khi rủi ro xảy ra trong quá trình lắp đặt.
Bảo hiểm cho các dự án trồng rừng, cắt giảm khí CO2 Allianz Úc	Nhằm giúp các doanh nghiệp cắt giảm phát thải CO2
Bảo hiểm mùa màng Allianz Úc	Đơn bảo hiểm cho khách hàng doanh nghiệp, đền bù các thiệt hại tài chính khi mùa màng bị tổn thất trên quy mô lớn do mưa axit
Bảo hiểm rủi ro môi trường AGF Pháp	AGF là công ty chuyên về các rủi ro môi trường và cung cấp các đơn bảo hiểm được thiết kế theo nhu cầu của khách hàng nhưng các đơn bảo hiểm bảo hiểm cho các thiệt hại môi trường cụ thể nào đó.
Bảo hiểm trách nhiệm môi trường Allianz	Cung cấp phạm vi bảo hiểm cho những thiệt hại môi trường xảy ra với bên thứ ba